

Bản án số: 84 /2018/HS-ST  
Ngày 13/11 / 2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Hà Minh Quân

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Hồng Thái và Bà Quàng Thị Hòa.

*Thư ký phiên tòa:* Ông Đào Ngọc Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Minh Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2018/TLST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/2018/ HSST – QĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo.

**Vì Văn H**, sinh năm 1980 tại xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKNKTT: Bản X, xã Y huyện Mường La, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Đoàn thể: không; Đảng phái: không; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vì Văn Thanh, sinh năm 1945 và con bà Vì Thị È, sinh năm 1946. Vợ là Vì Thị Hòa, sinh năm 1984, bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2003 và con nhỏ nhất sinh năm 2004. Bị cáo bị bắt tạm giam giữ từ ngày 22/7/2014 đến ngày 11/01/2015 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Ngày 11/9/2018 bị tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Cà Văn Hùng, sinh năm 1995. Địa chỉ: Bản X Mường, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 16/7/2014 Vì Văn H đang ở nhà tại bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La thì có Cà Văn H2, sinh năm 1995, trú tại bản X, xã Mường Trai, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đến hỏi “ *Có heroine không, bán cho em một gói 200.000đ*” H trả lời “ Không có đâu, phải đi mua chỗ khác”. Hùng nói tiếp “*Thế thì anh lấy cho em đi*” rồi đưa 200.000đ gồm 02 tờ tiền mệnh giá 100.000đ cho H, H2 nhận tiền và bảo Hùng “ *Đợi đây, đi lấy cho*” sau đó H đi đến nhà Lò Văn Lợi, sinh năm 1969, trú tại: bản X xã Y, huyện Mường La mua được một gói heroine gói bằng giấy nilon màu hồng, trên đường quay về nhà H chia gói heroine trên thành 02 gói, trong đó: 01 gói được gói bằng giấy nilon màu hồng, gói còn lại được gói bằng một tờ tiền mệnh giá 2.000đ, về đến nhà H đưa cho Hùng một gói heroine được gói bằng giấy nilon màu hồng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường La phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Ngoài lần bán một gói heroine cho Hùng bị bắt quả tang ra H còn bán một gói heroine cho Cà Văn H2 vào ngày 13/7/2014 với số tiền 200.000đ tại nhà ở của H, số tiền bán heroine H đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ: Một gói heroine được gói bằng giấy nilon màu hồng, một gói heroine được gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000đ.

Ngày 16/7/2014 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La lập hội đồng mở niêm phong, cân tích vật chứng, lấy mẫu giám định. Kết quả cân tịnh một gói do Cà Văn H2 tự giác giao nộp có khối lượng 0,03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu H1; Một gói thu giữ của Vì Văn H có khối lượng 0,03 gam, lấy hết 0,03 gam làm mẫu giám định ký hiệu H2. Tổng khối lượng các mẫu giám H1, H2 có khối lượng 0,06 gam.

Ngày 16/7/2014 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường La ra Quyết định trưng cầu giám định số 69 đối với các mẫu H1 và H2.

Ngày 18/7/2014 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản Kết luận giám định số 559, kết luận “ Mẫu bột giám định ký hiệu H1 và H2 gửi giám định có thành phần heroine”.

Tại bản Cáo trạng số: 476/CT- VKS ngày 16/10/2018, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vì Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Vì Văn H đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46. Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt Vì Văn H từ 07 năm đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một phong bì công văn của Công an huyện Mường La đã niêm phong dán kín, bên trong có chứa vỏ phong bì cũ, giấy gói cũ.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.000đ (hai nghìn đồng).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Vì Văn H không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn H khai nhận vào khoảng 13 giờ ngày 16/7/2014, bị cáo đã bán 01(một) gói heroine cho Cà Văn Hùng với giá 200.000đ thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo khai trước đó vào ngày 13/7/2014 bị cáo đã bán một gói heroine cho Cà Văn Hùng với giá 200.000đ.

Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi 02 (hai) lần “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi nhiều lần mua bán trái phép chất ma túy, đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung “phạm tội nhiều lần ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, có mức hình phạt tù từ 07 (bảy) năm đến 15(mười năm) năm. Cáo trạng của Viện kiểm sát huyện Mường La, truy tố đối với bị cáo Vì Văn H, là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt. Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán, trao đổi trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào cũng là phạm tội, nhưng vì

hám lợi bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương thuộc loại tội phạm rất nghiêm trọng. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, không có.

Tình tiết giảm nhẹ, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ biên bản xác minh tài sản của Cơ quan điều tra, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị, Xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành hình phạt bổ sung. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm b,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Số heroine thu của bị cáo H và Cà Văn H2 đã lấy toàn bộ số heroine gửi mẫu giám định, chỉ còn giấy gói cũ đã được niêm phong bằng phong bì Công văn Công an huyện Mường La, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- Một tờ tiền mệnh giá 2.000đ của bị cáo gói heroine để thực hiện phạm tội, cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về nguồn gốc số heroin bị cáo Vì Văn H khai để có heroin bán cho Cà Văn H2 là bị cáo mua của Lò Văn Lợi, sinh năm 1969 trú tại bản Y xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Cơ quan điều tra đã xác minh tại bản Tạy, xã Pi Toong, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, có đối tượng tên là Lò Văn Lợi, hiện nay Lò Văn Lợi, không có mặt tại địa phương. Nên cơ quan điều tra tách hành vi của Lò Văn Lợi để tiến hành xác minh xử lý khi có đủ căn cứ, cần chấp nhận

Đối với Cà Văn H2, đã hai lần mua heroine của Vì Văn H khối lượng heroine là 0,03 gam, không đủ để xử lý hình sự đối với Cà Văn H2. Nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Cà Văn H2 là có căn cứ theo đúng quy định pháp luật, cần chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999

1. Tuyên bố bị cáo Vì Văn H, phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy ”

Xử phạt Vì Văn H 07( bảy ) năm tù giam. Được khấu trừ vào thời gian tạm giam, tạm giữ từ ngày 22/7/2014 đến ngày 11/01/2015 là 08 tháng 19 ngày ( tám tháng mười chín ngày). Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, tạm giữ 11/9/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án:

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy một phong bì Công văn Công an huyện Mường La (bên trong chứa phong bì cũ, giấy gói cũ).

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước một tờ tiền mệnh giá 2.000đ (Hai nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/7/2018 giữa Công an huyện Mường La và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La).

3. Về án phí: khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ngày 13/11/2018.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La :1
- VKSND tỉnh Sơn La:2
- Công an huyện Mường La:2
- Bị cáo:1
- Trại giam:1
- Chi cục THADS huyện Mường La:1
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La:1
- THAHS:2
- Lưu:1

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Minh Quân**





